

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**
Bản án số: 294/2022/HS-ST
Ngày 07-11-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Bộ, ông Phạm Cẩm

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Cảnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Lễ - Kiểm sát viên.

Ngày 07/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 289/2022/TLST-HS ngày 14/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 303/2022/QĐXXST-HS ngày 26/10/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HOÀNG THỊ MAI H**; Tên gọi khác: Không - Sinh ngày 19 tháng 11 năm 1996 tại tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn Y, xã X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh; Chỗ ở hiện nay: Buôn M, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Xuân Q, sinh năm 1967; Con bà Bùi Thị T, sinh năm 1969; Bị cáo có chồng là Vũ Đức T1, sinh năm: 1985 (đã ly hôn). Bị cáo chưa có con.

Tiền án: 02 tiền án.

Ngày 02/10/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 09 tháng tù, về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, tại Bản án số 250/2018/HSST. Ngày 05/5/2019 chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo chưa được xóa án tích.

Ngày 02/11/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 01 năm tù, về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, tại Bản án số 341/2020/HSST. Ngày 04/7/2021 chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/8/2018, bị Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra các Quyết định xử phạt hành chính số 4814 và 4809, xử phạt hành chính, hình thức cảnh cáo, về các hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy và bán dâm.

Ngày 27/9/2020, bị Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử phạt hành chính số 5124 xử phạt hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi: Bán dâm và sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk từ ngày 13/7/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

1. Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1971 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Liên Gia 23, Buôn P, phường T2, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Y S Ayun, sinh năm 1997 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn Buôn P, phường T2, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Thị Mai H là đối tượng nghiện chất ma túy, loại ma túy đá (Methamphetamine). Sáng ngày 13/7/2022, Hương đón xe thô của người đàn ông (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đi từ buôn M, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk đến khu vực đường C, thành phố B. Tại đây, H mua 300.000 đồng tiền ma túy đá của một người nam giới tên H2 (chưa xác định được nhân thân, lai lịch). H2 đồng ý bán và đưa cho H 01 gói nylon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, H xác định là ma túy đá nên cất giấu vào trong người để sử dụng. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, H đi bộ đến khu vực trước số nhà 404 H3, phường T2, thành phố B, để tìm nơi sử dụng ma túy đá thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột bắt quả tang cùng tang vật và được niêm phong theo đúng quy định.

Tại Kết luận giám định số: 674/KL-KTHS ngày 18/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể bên trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là Ma túy, có khối lượng 0,2755gam, loại Methamphetamine.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với bị cáo Hoàng Thị Mai H, kết quả: Dương tính (+) với Amphetamine (AMP) và Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 300/CT-VKSTP.BMT ngày 13/10/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Hoàng Thị Mai H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và đúng theo nội dung Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị Mai H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Hoàng Thị Mai H mức án tù 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng từ đến 06 (Sáu) năm tù.

- Các biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy các mẫu vật còn lại sau khi giám định.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Thị Mai H 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia màu xanh, số imel 355774109739178, gắn sim số 0877768037, là tài sản không

liên quan đến việc phạm tội nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Bị cáo không tranh luận nội dung gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi của mình đã thực hiện. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 13/7/2022, tại trước số nhà 404 H3, phường T2, thành phố B, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện bắt quả tang Hoàng Thị Mai H có hành vi cất giấu trái phép 0,2755 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Ngày 02/10/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 09 tháng tù, về tội: Trộm cắp tài sản, tại bản án số 250/2018/HSST. Ngày 05/5/2019 chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo chưa được xóa án tích; Ngày 02/11/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 01 năm tù, về tội: Trộm cắp tài sản, tại bản án số 341/2020/HSST. Ngày 04/7/2021 chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo chưa được xóa án tích. Do đó, trong vụ án này bị cáo phạm tội với tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm”.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.*

a)

o) *Tái phạm nguy hiểm.*”

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo Hoàng Thị Mai H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo có đủ năng lực hành vi dân sự để nhận thức được Methamphetamine là chất ma túy gây nghiện thuộc sự quản lý độc quyền của nhà nước, làm hủy hoại sức khỏe con người, đây cũng là nguyên nhân dẫn đến các tệ

nạn xã hội, dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật về hình sự tại địa phương, nhưng do ý thức coi thường pháp luật, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy mà còn xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này trong tình hình xã hội hiện nay.

[5] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

Đối với 0,2533 gam chất ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong phong bì số: 674/KL-KTHS ngày 18/7/2022 ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Hoàng Thị Mai H”, được niêm phong có các chữ ký ghi tên: Vũ M1, Nguyễn Bá H4, Đinh Thị Hồng T3 và đóng dấu tròn màu đỏ phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk, là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia màu xanh, số imel 355774109739178, gắn sim số 0877768037, là tài sản của Hoàng Thị Mai H không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho Hoàng Thị Mai H.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng tên H2 là người đã bán ma túy cho bị cáo và người đàn ông chạy xe thồ chở bị cáo H từ nhà ở huyện K lên thành phố B: Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của H2 và người đàn ông chạy xe thồ nêu trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tách ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Hoàng Thị Mai H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo, là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo Hoàng Thị Mai H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị Mai H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.
- Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Mai H: 05 (Năm) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 13/7/2022.
2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

- Tịch thu, tiêu hủy 0,2533gam chất ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong phong bì số: 674/KL-KTHS ngày 18/7/2022 ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Hoàng Thị Mai H”, được niêm phong có các chữ ký ghi tên: Vũ M1, Nguyễn Bá H4, Đinh Thị Hồng T3 và đóng dấu tròn màu đỏ phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Trả lại 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia màu xanh, số imel 355774109739178, gắn sim số 0877768037 cho Hoàng Thị Mai H nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2022 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Buộc Hoàng Thị Mai H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP. Buôn Ma Thuột;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS TP. Buôn Ma Thuột;
- THA phạt tù (để thi hành);
- Bị cáo; bị hại; Người liên quan;
- Lưu Hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Loan